

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM
KỲ THI KTHP HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024-2025

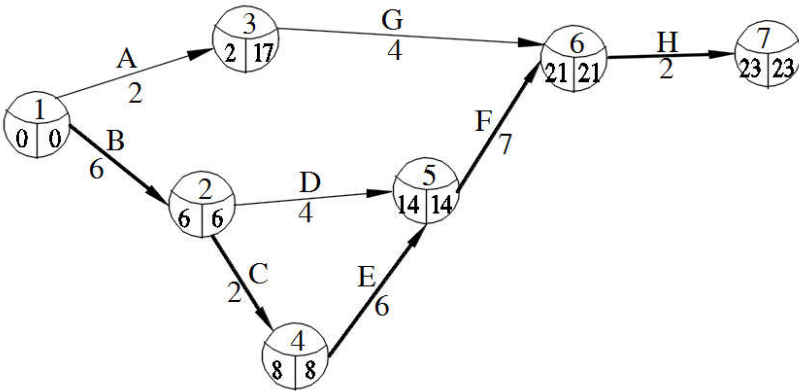
Trình độ: ĐẠI HỌC; Ngày thi: 30/12/2024

Môn: TỔ CHỨC THI CÔNG (ngành Xây dựng)

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đáp án - thang điểm gồm 02 trang)

Câu	Phần	Nội dung	Thang điểm																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
1		1. Kế hoạch tiến độ xây dựng các công trình đơn vị.	0,50đ																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
		2. Tổng tiến độ khái quát cho toàn công trường và các giai đoạn thi công xây lắp.																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																				
		3. Tổng mặt bằng bố trí vị trí các cơ sở sản xuất, đường xá cố định và tạm, kho bãi, mạng lưới cấp điện, nước, thông tin....	0,50đ																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
		4. Bảng liệt kê khối lượng các công việc trong giai đoạn chuẩn bị.																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																				
		5. Biểu đồ cung ứng vật tư chính.																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																				
		6. Biểu đồ nhân lực, máy xây dựng và vận chuyển vật liệu.	0,50đ																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
	7. Phiếu công nghệ cho những công việc thi công phức tạp và mới.																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
	8. Hồ sơ máy móc và phiếu chuyển giao công nghệ cho những công việc thi công đặc biệt, quan trọng (nổ mìn, khoan...).	0,50đ																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																				
	9. Bản thuyết minh về giải pháp công nghệ, môi trường, an toàn lao động, hình thức tiếp nhận nhân công, máy móc thiết bị.																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
	10. Các bản vẽ thiết kế thi công công trình tạm, lán trại, bản vẽ thiết kế TCTC phải thực hiện xong trước ngày khởi công.																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
Tổng điểm câu 1			2,0đ																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
2	<table><tr><th rowspan="2">STT</th><th rowspan="2">Tên công việc</th><th rowspan="2">Tổng công</th><th colspan="20">Thời gian (ngày)</th></tr><tr><th>1</th><th>2</th><th>3</th><th>4</th><th>5</th><th>6</th><th>7</th><th>8</th><th>9</th><th>10</th><th>11</th><th>12</th><th>13</th><th>14</th><th>15</th><th>16</th><th>17</th><th>18</th><th>19</th><th>20</th></tr><tr><td>1</td><td>Vận chuyển cầu kiện đúc sẵn + sắp xếp đúng vị trí</td><td>46</td><td>16</td><td>20</td><td>10</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>2</td><td>Lắp dựng cột tầng 1 BTCT đúc sẵn + cố định tạm</td><td>26</td><td></td><td></td><td></td><td>10</td><td>16</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>3</td><td>Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn chân cột</td><td>32</td><td></td><td></td><td></td><td>4</td><td>20</td><td>8</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>4</td><td>Lắp dựng toàn bộ hệ giằng cột</td><td>42</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>12</td><td>20</td><td>10</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>5</td><td>Lắp tấm tường BTCT đúc sẵn</td><td>36</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>10</td><td>20</td><td>6</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>6</td><td>Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn tường với cột</td><td>40</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>14</td><td>20</td><td>6</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>7</td><td>Lắp dầm đỡ sàn tầng 1 BTCT đúc sẵn</td><td>24</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>14</td><td>10</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>8</td><td>Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn dầm đỡ sàn tầng 1</td><td>30</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>10</td><td>20</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>9</td><td>Lắp các tấm sàn tầng 1 BTCT đúc sẵn</td><td>36</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>20</td><td>16</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>10</td><td>Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn các tấm sàn tầng 1</td><td>18</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>4</td><td>14</td><td></td><td></td></tr><tr><td>11</td><td>Lắp cầu thang từ tầng 1 lên tầng 2 BTCT đúc sẵn</td><td>12</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>6</td><td>6</td><td></td></tr><tr><td>12</td><td>Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn cầu thang</td><td>14</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>14</td><td></td></tr><tr><td>13</td><td>Chuẩn bị các công tác thi công tầng 2</td><td>37</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>20 17</td></tr></table> 16 20 17 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20		STT	Tên công việc	Tổng công	Thời gian (ngày)																				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	1	Vận chuyển cầu kiện đúc sẵn + sắp xếp đúng vị trí	46	16	20	10																			2	Lắp dựng cột tầng 1 BTCT đúc sẵn + cố định tạm	26				10	16																	3	Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn chân cột	32				4	20	8																4	Lắp dựng toàn bộ hệ giằng cột	42							12	20	10													5	Lắp tấm tường BTCT đúc sẵn	36										10	20	6										6	Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn tường với cột	40												14	20	6								7	Lắp dầm đỡ sàn tầng 1 BTCT đúc sẵn	24													14	10								8	Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn dầm đỡ sàn tầng 1	30														10	20							9	Lắp các tấm sàn tầng 1 BTCT đúc sẵn	36																20	16					10	Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn các tấm sàn tầng 1	18																		4	14			11	Lắp cầu thang từ tầng 1 lên tầng 2 BTCT đúc sẵn	12																			6	6		12	Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn cầu thang	14																				14		13	Chuẩn bị các công tác thi công tầng 2	37																					20 17	
STT	Tên công việc	Tổng công				Thời gian (ngày)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
1	Vận chuyển cầu kiện đúc sẵn + sắp xếp đúng vị trí	46	16	20	10																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
2	Lắp dựng cột tầng 1 BTCT đúc sẵn + cố định tạm	26				10	16																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
3	Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn chân cột	32				4	20	8																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
4	Lắp dựng toàn bộ hệ giằng cột	42							12	20	10																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
5	Lắp tấm tường BTCT đúc sẵn	36										10	20	6																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
6	Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn tường với cột	40												14	20	6																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						
7	Lắp dầm đỡ sàn tầng 1 BTCT đúc sẵn	24													14	10																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						
8	Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn dầm đỡ sàn tầng 1	30														10	20																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
9	Lắp các tấm sàn tầng 1 BTCT đúc sẵn	36																20	16																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
10	Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn các tấm sàn tầng 1	18																		4	14																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
11	Lắp cầu thang từ tầng 1 lên tầng 2 BTCT đúc sẵn	12																			6	6																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
12	Kiểm tra + Liên kết + cố định vĩnh viễn cầu thang	14																				14																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
13	Chuẩn bị các công tác thi công tầng 2	37																					20 17																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															

	1	- Sắp xếp trình tự thi công hợp lý - Đúng biểu mẫu	1,75đ 0,25đ																																																																																																							
	2	- Biểu diễn tiến độ hợp lý + Đúng thời gian qui định + Đảm bảo các công việc thực hiện được	0,50đ 0,50đ																																																																																																							
	3	- Đúng biểu đồ tổng nhân lực	0,50đ																																																																																																							
	4	- Hệ số K_1 , K_2 tính đúng tương ứng với biểu đồ	0,50đ																																																																																																							
Tổng điểm câu 2			4,0đ																																																																																																							
3	Đúng sơ đồ mạng		1,5đ																																																																																																							
	Các thông số trong vòng tròn sự kiện		0,5đ																																																																																																							
																																																																																																										
	Bảng tính toán các thông số theo công việc		2,0đ																																																																																																							
	<table><tr><th rowspan="2">Tên công việc</th><th rowspan="2">Ký hiệu</th><th rowspan="2">T_{ij}</th><th colspan="2">T/g sớm</th><th colspan="2">T/g muộn</th><th colspan="2">T/g dự trữ</th><th rowspan="2">Công việc găng</th></tr><tr><th>t_{ij}^{bs}</th><th>t_{ij}^{ks}</th><th>t_{ij}^{bm}</th><th>t_{ij}^{km}</th><th>R_{ij}</th><th>r_{ij}</th></tr><tr><td>A</td><td>1_3</td><td>2</td><td>0</td><td>2</td><td>15</td><td>17</td><td>15</td><td>0</td><td></td></tr><tr><td>B</td><td>1_2</td><td>6</td><td>0</td><td>6</td><td>0</td><td>6</td><td>0</td><td>0</td><td>g</td></tr><tr><td>C</td><td>2_4</td><td>2</td><td>6</td><td>8</td><td>6</td><td>8</td><td>0</td><td>0</td><td>g</td></tr><tr><td>D</td><td>2_5</td><td>4</td><td>6</td><td>10</td><td>10</td><td>14</td><td>4</td><td>4</td><td></td></tr><tr><td>E</td><td>4_5</td><td>6</td><td>8</td><td>14</td><td>8</td><td>14</td><td>0</td><td>0</td><td>g</td></tr><tr><td>F</td><td>5_6</td><td>7</td><td>14</td><td>21</td><td>14</td><td>21</td><td>0</td><td>0</td><td>g</td></tr><tr><td>G</td><td>3_6</td><td>4</td><td>2</td><td>6</td><td>17</td><td>21</td><td>15</td><td>15</td><td></td></tr><tr><td>H</td><td>6_7</td><td>2</td><td>21</td><td>23</td><td>21</td><td>23</td><td>0</td><td>0</td><td>g</td></tr></table>									Tên công việc	Ký hiệu	T_{ij}	T/g sớm		T/g muộn		T/g dự trữ		Công việc găng	t_{ij}^{bs}	t_{ij}^{ks}	t_{ij}^{bm}	t_{ij}^{km}	R_{ij}	r_{ij}	A	1_3	2	0	2	15	17	15	0		B	1_2	6	0	6	0	6	0	0	g	C	2_4	2	6	8	6	8	0	0	g	D	2_5	4	6	10	10	14	4	4		E	4_5	6	8	14	8	14	0	0	g	F	5_6	7	14	21	14	21	0	0	g	G	3_6	4	2	6	17	21	15	15		H	6_7	2	21	23	21	23	0	0	g	
Tên công việc	Ký hiệu	T_{ij}	T/g sớm		T/g muộn		T/g dự trữ		Công việc găng																																																																																																	
			t_{ij}^{bs}	t_{ij}^{ks}	t_{ij}^{bm}	t_{ij}^{km}	R_{ij}	r_{ij}																																																																																																		
A	1_3	2	0	2	15	17	15	0																																																																																																		
B	1_2	6	0	6	0	6	0	0	g																																																																																																	
C	2_4	2	6	8	6	8	0	0	g																																																																																																	
D	2_5	4	6	10	10	14	4	4																																																																																																		
E	4_5	6	8	14	8	14	0	0	g																																																																																																	
F	5_6	7	14	21	14	21	0	0	g																																																																																																	
G	3_6	4	2	6	17	21	15	15																																																																																																		
H	6_7	2	21	23	21	23	0	0	g																																																																																																	
	Lưu ý: sơ đồ mạng sai ---> tổng điểm câu 3 = 0																																																																																																									
Tổng điểm câu 3			4,0đ																																																																																																							